

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-PT

Ngày 24-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thảo

*Các Thẩm phán:*

Ông Tô Văn Thịnh

Ông Nguyễn Đức Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh B tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2022/TLPT - HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B.

***Các bị cáo có kháng cáo:***

**1. Trần Văn T**, sinh năm 1985 tại huyện Q, tỉnh Ninh B; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh B; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; G tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V1 và bà Đoàn Thị Tr; có vợ là Đỗ Thị Q1 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 41/2011/HSS ngày 23/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 18/12/2015 Công an huyện V xử phạt Trần Văn T 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị tạm giữ từ ngày 02/5/2022 đến ngày 10/5/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh B (có mặt).

**2. Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1994 tại huyện Q, tỉnh Ninh B; nơi cư trú: thôn X, xã L1, huyện Q, tỉnh Ninh B; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn

hoá 12/12; dân tộc: Kinh; G tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T1 và bà Phạm Thị L2; vợ là Trần Thị Thu H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/5/2014, Công an huyện V xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 19/12/2015, Công an phường S, thành phố Đ1 xử phạt 100.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị tạm giữ từ ngày 02/5/2022 đến ngày 10/5/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh B (có mặt).

**3. Trần Văn G**, sinh năm 1988 tại huyện V, tỉnh Ninh B; nơi cư trú: thôn P, xã P1, huyện V, tỉnh Ninh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; G tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phi Tr1 và bà Đinh Thị M; vợ là Trần Thị C và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

**4. Bùi Thế A**, sinh năm 1992 tại huyện Q, tỉnh Ninh B; nơi cư trú: thôn ..., xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; G tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế Phg và bà Nguyễn Thị Thu H1; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

**5. Nguyễn Cao K**, sinh năm 1990 tại huyện Q, tỉnh Ninh B; nơi cư trú: thôn L3, xã L1, huyện Q, tỉnh Ninh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; G tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Tg và bà Lương Thị H2; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

*Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Bùi Thế A không có đăng ký làm đại lý xổ số miền bắc là bạn bè quen biết xã hội với Trần Văn G, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Cao K, Trương Văn Thg, có số điện thoại và T khoản zalo của nhau. T, B, Thế A có bán số lô, số đề và thỏa thuận khi đối chiếu với kết quả xổ số miền

bắt mở thưởng hàng ngày cứ 01 điểm lô Hà Nội mua là 23.000 đồng nếu trúng thưởng thì được 80.000 đồng; với số đề ba số nếu trúng thưởng cứ 1.000 đồng thì được 400.000 đồng, với số đề hai số nếu trúng thưởng 1.000 đồng thì được 70.000 đồng nên các bị cáo đã mua bán số lô, số đề qua mạng xã hội zalo và nhắn tin SMS ngày 01/5/2022 cụ thể như sau:

Hồi 15 giờ 34 phút ngày 01/5/2022, Trần Văn G sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp sim 0982.906.228 nhắn tin cho Trần Văn T mua 3 số lô với tổng số tiền là 87.400.000 đồng, mua số đề với tổng số tiền 8.000.000 đồng. Hồi 17 giờ 46 phút cùng ngày G lại nhắn tin cho T mua 6 số đề với tổng số tiền là 6.000.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ miền Bắc mở thưởng ngày 01/5/2022 thì G trúng thưởng 232.000.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn G sử dụng đánh bạc với Trần Văn T là 333.400.000 đồng.

Hồi 17 giờ 24 phút ngày 01/5/2022, Nguyễn Cao K sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J đăng ký T khoản zalo “tôi yêu việt nam” nhắn tin đến T khoản zalo “Bến thượng hải” của Trần Văn T đăng kí số sim 0789.129.869 lắp ở điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu ghi xám để mua số lô, số đề. K mua các số lô với tổng số tiền là 22.885.000 đồng, mua số đề với tổng số tiền là 950.000 đồng. Hồi 18 giờ 05 phút cùng ngày K mua số đề với tổng số tiền là 3.200.000 đồng, mua số lô với tổng số tiền là 575.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ miền Bắc mở thưởng ngày 01/5/2022 thì K trúng thưởng 25.200.000 đồng. Tổng số tiền K sử dụng đánh bạc là 52.960.000 đồng.

Hồi 18 giờ 11 phút ngày 01/5/2022 Nguyễn Văn B1 sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung đăng ký T khoản “Nguyễn B1” đăng ký số sim 0972.279.262 nhắn tin đến T khoản zalo “Bến thượng hải” của Trần Văn T để mua bán 02 số lô với tổng số tiền là 6.900.000 đồng. Hồi 18 giờ 12 phút cùng ngày B1 mua 03 số đề 3 càng với tổng số tiền là 450.000 đồng; mua 01 số đề với tổng số tiền 150.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ miền Bắc mở thưởng ngày 01/5/2022 B1 không trúng thưởng. Tổng số tiền B1 mua số lô, số đề là 7.500.000 đồng.

Quá trình bán số lô, số đề cho G, K, B1 thì Trần Văn T cân đối bảng số lô, số đề sau đó T sử dụng T khoản zalo “Bến thượng hải” trực tiếp mua số lô, số đề của Nguyễn Thanh B thông qua T khoản zalo “Tiền như núi” được đăng kí số điện thoại 0326.685.655 lắp ở điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng của B, cụ thể như sau: Hồi 17 giờ 48 phút ngày 01/5/2022 T mua các số lô với tổng số tiền 87.400.000 đồng, các số đề với tổng số tiền 10.550.000 đồng. Hồi 18 giờ 06 phút T mua các số đề với tổng số tiền 1.100.000 đồng. Hồi 18 giờ 10 phút T mua 02 số đề 3 càng với số tiền 600.000 đồng, 05 số đề với số tiền 1.200.000 đồng. Hồi 18 giờ 12 phút T mua 03 số đề 3 càng với số tiền 450.000 đồng và 01 số đề với số tiền 1.100.000 đồng. Hồi 18 giờ 20 phút T mua 08 số đề với số tiền

7.600.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 01/5/2022 thì T trúng thưởng 2.300 điểm lô tương ứng số tiền 184.000.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc với B là 294.000.000 đồng.

Hồi 17 giờ 59 phút ngày 01/5/2022, Trương Văn Thg là bạn bè quen biết xã hội với Nguyễn Thanh B, Thg biết B bán số lô, số đề và có thỏa thuận khi đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày cứ 01 điểm lô Hà Nội mua là 23.000 đồng, nếu trúng thưởng thì được 80.000 đồng; với số đề ba số nếu trúng thưởng cứ 1.000 đồng thì được 400.000 đồng, với số đề hai số nếu trúng thưởng cứ 1.000 đồng thì được 70.000 đồng và quy ước hưởng chênh lệch với nhau mỗi 100.000 đồng tiền mua các số đề thì Thg trả cho B 73.000 đồng, mỗi điểm lô với giá 21.700 đồng nên Thg sử dụng T khoản zalo “Bùi Thị Qh” đăng ký điện thoại số 082.525.095 đăng kí số điện thoại 082.525.095 nhắn tin đến T khoản zalo “Tiền như núi” của B mua các số đề với số tiền 580.000 đồng, các số lô với số tiền 6.095.000 đồng. Hồi 18 giờ Thg mua các số đề với số tiền 250.000 đồng, mua các số lô với số tiền 12.880.000 đồng. Hồi 18 giờ 10 phút Thg mua các số đề 2 số với số tiền 2.540.000 đồng, 05 số đề ba số với số tiền 130.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 01/5/2022 thì Thg trúng thưởng 340 điểm lô tương ứng số tiền 27.200.000 đồng. Tổng số tiền Thg đánh bạc với B là 49.645.000 đồng.

Nguyễn Thanh B là bạn bè quen biết xã hội và biết Bùi Thế A có bán số lô, số đề có thỏa thuận khi đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày cứ 01 điểm lô Hà Nội mua là 23.000 đồng, nếu trúng thưởng thì được 80.000 đồng; với số đề ba số nếu trúng thưởng cứ 1.000 đồng thì được 400.000 đồng, với số đề hai số nếu trúng thưởng cứ 1.000 đồng thì được 70.000 đồng. B tổng hợp, cân đối bảng lô đề của B và sử dụng T khoản zalo “Tiền như núi” để nhắn tin đến T khoản zalo “Bệp” đăng ký số điện thoại 0796.354.444 lắp ở điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen của Bùi Thế A mua số, số đề cụ thể như sau: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 01/5/2022 B mua các số lô với tổng số tiền là 39.657.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng thì B trúng thưởng 53.600.000 đồng. Tổng số tiền mà B đánh bạc với Bùi Thế A là 93.275.000 đồng.

Hồi 18 giờ 35 phút ngày 01/5/2022 Tổ công tác Đội cảnh sát hình sự phối hợp với Công an xã Sơn Lai kiểm tra hành chính nhà Trần Văn T ở thôn Đồi Dâu, xã Sơn Lai, huyện Q phát hiện T đang sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus lắp sim số 0789.129.869 nhắn tin mua số lô, số đề với K, G, B1, B. Tổ công tác thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu ghi xám lắp sim số 0789.129.869; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax lắp sim 0981.352.888 và số sim 0982.135.888. Khám khẩn cấp nhà T không thu giữ gì.

Căn cứ lời khai và T liệu trên máy điện thoại của T, hồi 21 giờ 45 phút ngày 01/5/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Thanh B thu giữ 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng phát hiện B nhắn tin mua bán số lô, số đề với T, Thế A và Thg. Ngoài ra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q còn thu giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax lắp sim kèm theo, thu giữ của Bùi Thế A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen lắp sim kèm theo, thu giữ của Trần Văn G 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp sim kèm theo. Quá trình triệu tập Nguyễn Văn B1, Nguyễn Cao K, Trương Văn Thg lên làm việc thì do B1, K, Thg đánh rơi điện thoại; cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không phát hiện được.

Căn cứ vào T liệu chứng cứ và vật chứng thu giữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trương Văn Thg và triệu tập Nguyễn Cao K, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Văn B1 lên làm việc, quá trình làm việc K, G, B1, Thế A đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Việc đánh bạc ngày 01/5/2022 các bị cáo chưa thanh toán tiền cho nhau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K, Trương Văn Thg, Nguyễn Văn B1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2022, phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 40 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2022; phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn G 38 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thế A 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Cao K 36 tháng tù, thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Trương Văn Thg 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng, bị cáo Nguyễn Văn B1 30.000.000 đồng; xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2022, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 01/12/2022 bị cáo Trần Văn G kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 02/12/2022 bị cáo Nguyễn Cao K kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 05/12/2022 bị cáo Bùi Thế A kháng cáo xin cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh B tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 83/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Văn T 42 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2022. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh B 40 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2022. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm u, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Văn G 38 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Bùi Thế A 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Cao K 36 tháng tù về tội “Đánh

bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Cao K đã nộp số tiền 22.960.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tiền truy thu còn thiếu 7.760.000 đồng theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001740 ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Ninh B.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Văn G đã nộp số tiền 15.200.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001732 ngày 01/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Ninh B.

Về án phí: Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Ngày 16/02/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh B mở phiên tòa phúc thẩm nhưng do bị cáo Trần Văn G và bị cáo Nguyễn Cao K có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do các bị cáo ốm không thể có mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã thảo luận, căn cứ Điều 290, Điều 297, Điều 299, Điều 352 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ra Quyết định hoãn phiên tòa 02/2023/QĐ - HSPT ngày 16 tháng 02 năm 2023, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 07h 30 phút ngày 24/02/2023.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo

còn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án; biên bản làm việc ngày 01/5/2022 cũng như vật chứng đã thu giữ và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 01/5/2022, Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Nguyễn Cao K, Nguyễn Văn B1, Trương Văn Thg, Bùi Thế A với mục đích thu lời bất chính đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép qua T khoản zalo và tin nhắn SMS. Việc đánh bạc giữa các bị cáo cụ thể như sau:

- Tổng số tiền đánh bạc của Trần Văn G với Trần Văn T là 333.400.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn B1 với Trần Văn T là 7.500.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Cao K với Trần Văn T là 52.960.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thanh B với Trần Văn T là 294.000.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Trần Văn T với các bị cáo Trần Văn G, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Cao K, Nguyễn Thanh B là 687.860.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Trương Văn Thg với Nguyễn Thanh B là 49.645.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Bùi Thế A với Nguyễn Thanh B là 93.275.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thanh B với các bị cáo Trần Văn T, Trương Văn Thg, Bùi Thế A là 436.920.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và xử phạt bị cáo T 42 tháng tù, bị cáo B 40 tháng tù, bị cáo G 38 tháng tù, bị cáo Thế A 36 tháng tù, bị cáo K 36 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật, không nặng.



Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới.

Bị cáo Nguyễn Cao K xuất trình T liệu thể hiện đã nộp hết số tiền phạt, án phí hình sự sơ thẩm và số tiền bị truy thu còn thiếu; đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn G xuất trình xác nhận của Công an thành phố TQ về việc bị cáo có công giúp cơ quan công an bắt đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy (đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can); bị cáo là lao động chính trong gia đình và có ông nội là Liệt sỹ; bị cáo đã nộp hết số tiền phạt, án phí hình sự sơ thẩm đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Thế A xuất trình T liệu thể hiện có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba; có ông ngoại là người có công với cách mạng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; các bị cáo Nguyễn Cao K, Trần Văn G, Bùi Thế A có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nêu trên nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không để thay đổi mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B; xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn G, Nguyễn Cao K và xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Bùi Thế A. Cần giữ nguyên mức hình phạt đối với cả 5 bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Cao K đã nộp số tiền 22.960.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tiền truy thu còn thiếu 7.760.000 đồng theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001740 ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Ninh B.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Văn G đã nộp số tiền 15.200.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B theo biên lai thu

tiền số AA/2021/0001732 ngày 01/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Ninh B.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 83/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B.

**2.** - Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Trần Văn T 42** (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2022. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thanh B 40** (bốn mươi) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/5/2022. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Trần Văn G 38** (ba mươi tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Bùi Thế A 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Nguyễn Cao K 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Cao K đã nộp số tiền 22.960.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tiền truy thu còn thiếu 7.760.000 đồng theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001740 ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Ninh B.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Văn G đã nộp số tiền 15.200.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Ninh B theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001732 ngày 01/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Ninh B.

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thanh B, Trần Văn G, Bùi Thế A, Nguyễn Cao K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 24/02/2023.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh B (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh B (01 bản);
- TAND - huyện Q (18 bản);
- VKSND - huyện Q (01 bản);
- Chi cục THA - huyện Q (01 bản);
- Công an - huyện Q (01 bản);
- Bị cáo (05 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh B (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- ( Thông báo chính quyền địa phương  
Nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Thảo**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Hiệp    Tô Văn Thịnh**

**Bùi Thị Thảo**